UBND TỈNH CÀ MAU
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN CÁC NGÀNH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

Kèm theo Quyết định số 108/QĐ-ĐHBL ngày 26 /3 /2021 của Hiệu trưởng Trường ĐHBL)

- Họ và tên: ……MSSV: ……
- Ngày sinh: ……/…../……. Lớp: ……. Khoa: …….
- Khoá học: ……-…… .Học kỳ:…….Năm học: ……

Nội dung đánh giá			Mức điểm tối đa	SV tự đánh giá	Điểm CVHT đánh giá	Ghi chú
I	**Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập**		**30**			
	1	*Ý thức và thái độ trong học tập:* Có ý thức và thái độ học tập nghiêm túc (đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học)	+ 4 điểm			
	2	*Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học:* - Tham gia một trong các hoạt động sau: Các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên môn, các buổi nói chuyện chuyên đề, hội thảo nghiên cứu khoa học; Viết bài tham gia kỷ yếu hội thảo khoa học; Là thành viên viết bài tham gia cuộc thi ý tưởng sáng tạo trong sinh viên; Tham gia hỗ trợ nghiên cứu luận văn, luận án, đề tài NCKH được chủ nhiệm đề tài xác nhận; Tham gia các cuộc thi Olympic do Trung ương Đoàn Thanh niên, Trung ương Hội sinh viên tổ chức. - Tham gia một trong các hoạt động sau: Là thành viên đề tài nghiên cứu khoa học, bài báo; Trưởng nhóm viết bài tham gia cuộc thi ý tưởng sáng tạo trong sinh viên; Tham gia cuộc thi Khởi nghiệp trong sinh viên; - Tham gia một trong các hoạt động sau: Sinh viên là chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học trong sinh viên; Trưởng nhóm trong các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật.	+ 2 điểm/lần + 3 điểm/lần + 5 điểm/lần			

	3	*Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi:* - Thực hiện tốt quy chế thi, kiểm tra học phần: - Vi phạm quy chế thi bị xử lý kỷ luật trong kỳ thi kết thúc học phần: + Mức Khiển trách: + Mức cảnh cáo: + Mức đình chỉ thi: - SV bị cấm thi do nghỉ quá số ngày quy định hoặc vi phạm quy chế thi - Các cuộc thi, hội thi do Lớp, Chi hội, Chi đoàn tổ chức và các hoạt động thường xuyên của các Câu lạc bộ, Đội nhóm: + SV là lực lượng tổ chức: + SV lực lượng tham gia: - Tham dự các buổi sinh hoạt, hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do Lớp, Khoa tổ chức - Các cuộc thi, hội diễn cấp Trường. + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Các cuộc thi, hội diễn cấp Tỉnh trở lên tổ chức + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Đạt giải trong các cuộc thi, hội thi: * *Cấp Tỉnh:* - Đạt giải Nhất: - Đạt giải Nhì: - Đạt giải Ba: - Đạt giải KK: * *Cấp Trường (hoặc tương đương):* - Đạt giải Nhất: - Đạt giải Nhì: - Đạt giải Ba: - Đạt giải KK: * *Cấp Khoa (hoặc tương đương)* - Đạt giải Nhất: - Đạt giải Nhì : - Đạt giải Ba : - Đạt giải KK:	+ 3 điểm - 2 điểm - 4 điểm - 6 điểm - 2 điểm/lần + 3 điểm + 1 điểm + 2 điểm + 7 điểm + 4 điểm + 9 điểm + 5 điểm +10 điểm + 8 điểm + 6 điểm + 4 điểm + 8 điểm + 6 điểm + 4 điểm + 2 điểm + 6 điểm + 4 điểm + 2 điểm + 1 điểm			
	4	*Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập:* Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn *(có sổ hộ nghèo hoặc giấy xác nhận hộ cận nghèo, giấy xác nhận gia đình khó khăn của cơ quan có thẩm quyền)* có tinh thần vượt khó trong học tập, đạt kết quả học tập loại Khá trở lên	+ 2 điểm			

	5	*Kết quả học tập:* Xếp loại học tập của học kỳ: - Loại Trung bình: - Loại Khá: - Loại Giỏi: - Loại Xuất sắc:	 + 2 điểm + 4 điểm + 6 điểm + 8 điểm			
Tổng điểm mục I (không quá 30 điểm).						
II	**Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường**		**25**			
	1	*Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường:* Chấp hành tốt các quy định của pháp luật (không vi phạm pháp luật)	+ 8 điểm			
	2	*Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường* - Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, Khoa, Lớp *(kể cả quy chế Nội - Ngoại trú):* * Vi phạm nội quy của Trường, Khoa, Lớp: + Bị nhắc nhở: + Bị kỷ luật mức khiển trách: + Bị kỷ luật mức cảnh cáo: - Tham gia học tập đầy đủ "Tuần SH công dân - HSSV": Vắng (KP): - Tham gia đầy đủ các buổi ngoại khóa thời sự, chính trị… do Trường, Khoa, Lớp tổ chức:. Vắng (KP): - Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt định kỳ của lớp: Vắng (KP): - Tham gia tích cực các buổi lao động thường xuyên đầy đủ, có hiệu quả: Vắng (KP): * *Nếu sinh viên vi phạm pháp luật có văn bản xử lý của cơ quan có thẩm quyền thì mục II.1 có số điểm bằng 0.*	+ 8 điểm - 3 điểm - 6 điểm - 8 điểm + 6 điểm - 2 điểm/buổi + 4 điểm - 1điểm/lần +3 điểm - 1điểm/lần + 3 điểm - 1điểm/lần			
Tổng điểm mục II (không quá 25 điểm).						
III	**Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường**		**25**			

	1	*Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể:* - Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, xã hội của tỉnh tổ chức (được cử tham dự các buổi mít tinh, tuần hành, lễ…): - Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội do Lớp, Chi hội, Chi đoàn tổ chức; các hoạt động thường xuyên của các Câu lạc bộ, Đội nhóm: + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường cấp Khoa (hoặc tương đương) tổ chức: + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường cấp Trường tổ chức: +SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường do cấp Tỉnh trở lên tổ chức. + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia:	+ 4 điểm + 3 điểm + 1 điểm + 5 điểm + 3 điểm + 7 điểm + 4 điểm + 9 điểm + 5 điểm			
	2	*Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội:* - Các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội (Hè tình nguyện, các buổi lao động công ích của trường, hoạt động xã hội thiện nguyện …) * Cấp Trường: + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: * Cấp Khoa/Bộ môn: + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: * Cấp Lớp, Chi đoàn, Chi hội, Các CLB Đội, Nhóm: + SV là lực lượng tổ chức: + SV là lực lượng tham gia: - Tham gia Hiến máu tình nguyện:	+ 5 điểm + 3 điểm + 3 điểm + 2 điểm + 2 điểm + 1 điểm + 6 điểm/lần			

	3	*Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.* - Tham gia các hoạt động, cuộc thi tuyên truyền, phòng chống các tệ nạn xã hội: ** Nếu sinh viên vi phạm phát luật có văn bản xử lý của cơ quan có thẩm quyền thì mục III.3 có số điểm bằng 0.*	+ 4 điểm			
Tổng điểm mục III (không quá 25 điểm).						
IV	**Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng**		**20**			
	1	*Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của sinh viên trong Nhà trường:* - Sinh viên là UVBCH Đoàn trường, UVBCH hội sinh viên trường; Lớp trưởng, Bí thư chi đoàn, Chi hội trưởng Liên chi hội/Chi hội sinh viên; Đội trưởng Đội Văn nghệ khoa, trường; Đội trưởng Đội Lễ tân; Chủ nhiệm các Câu lạc bộ; Đội trưởng Đội Thanh niên xung kích: + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: *(tùy theo mức độ)* + Không hoàn thành nhiệm vụ: *(tùy theo mức độ)* - Sinh viên là thành viên Ban cán sự lớp, UVBCH chi đoàn, UVBCH Liên chi hội/Chi hội sinh viên; Thành viên Đội Thanh niên xung kích; Trưởng phòng Ký túc xá; Thành viên đội văn nghệ của trường; Thành viên Đội Lễ tân; Thành viên các Câu lạc bộ: + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: *(tùy theo mức độ)* + Không hoàn thành nhiệm vụ: *(tùy theo mức độ)*	 +1 ->10 điểm -1 -> 10 điểm +1 ->8 điểm -1 -> 8 điểm			
	2	*Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa, Bộ môn và Nhà trường* Sinh viên hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của Lớp, Chi đoàn, Chi hội, Các CLB, các hoạt động của Khoa/Bộ môn, các hoạt đông do trường tổ chức, có thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện được biểu dương khen thưởng: + Giấy khen, giấy Chứng nhận cấp Khoa/Bộ môn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức ngoài trường (tương đương) + Giấy khen cấp trường hoặc các đơn vị, tổ chức ngoài trường có thẩm quyền (tương đương): + Bằng khen của các đơn vị, tổ chức có thẩm quyền:	 + 2 điểm + 5 điểm + 10 điểm			

	3	*Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...):* Sinh viên được khen thưởng vì có thành tích trong nghiên cứu khoa học; Sinh viên có sáng kiến cải tiến kỹ thuật được nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	+ 8 điểm			
Tổng điểm mục IV (không quá 20 điểm).						
Tổng điểm các mục (I + II + III + IV):			**100**			

*** Kết luận của Khoa/Bộ môn:**
- Điểm rèn luyện (bằng số) ...…..... điểm.
- Phân loại (Xuất sắc/Tốt/Khá/Trung bình/Yếu): …….

Sinh viên
(Ký và ghi họ tên)

Bạc Liêu, ngày ……tháng ……năm 20…

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi họ tên)

CỐ VẤN HỌC TẬP
(Ký và ghi họ tên)